

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 30/2020/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 8 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của UBND tỉnh về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ qui định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 37/2014/BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Theo đề nghị của: Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 890/TTr-TNMT ngày 17/8/2020; Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 206/BC-STP ngày 14/8/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi khoản 3 Điều 17 và khoản 1 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 3000/2017/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 17 như sau:

*“3. Thường tiến độ bàn giao mặt bằng:*

*Người sử dụng đất bị thu hồi bàn giao đúng tiến độ thì được thưởng như sau:*

*a) Đối với đất bị thu hồi không có nhà ở, công trình xây dựng thì được thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng theo diện tích thực tế các loại đất bị thu hồi*

nhân với (x) đơn giá thường của từng loại đất với giá trị thường tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa không quá 10.000.000 đồng/hộ chính chủ.

Đơn giá thường tiến độ:

- Đối với đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất làm muối: 10.000 đồng/m<sup>2</sup>;

- Đối với đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản: 1.000 đồng/m<sup>2</sup>;

- Đất phi nông nghiệp: 100.000 đồng/m<sup>2</sup>;

b) Trường hợp bị phá toàn bộ nhà ở và công trình kiến trúc phục vụ sinh hoạt, toàn bộ nhà sản xuất kinh doanh: 20.000.000 đồng/hộ chính chủ;

c) Trường hợp bị phá dỡ một phần nhà ở và công trình kiến trúc phục vụ sinh hoạt, nhà sản xuất kinh doanh: 10.000.000 đồng/hộ chính chủ;

d) Trường hợp hộ gia đình, cá nhân có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi, nếu đủ điều kiện tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú thì được thưởng thêm bằng 50% mức quy định tại Điểm b và c khoảng này;

đ) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thưởng theo đề nghị của Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng".

2. Sửa đổi khoản 1 Điều 19 như sau:

"1. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân được bồi thường bằng đất ở tái định cư mà không có nhu cầu nhận bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền còn được nhận một khoản tiền tự lo chỗ ở tái định cư như sau:

a) Đối với khu vực nông thôn: 150 triệu đồng/hộ chính chủ hoặc các hộ chung quyền;

b) Đối với khu vực đô thị: 200 triệu đồng/hộ chính chủ hoặc các hộ chung quyền".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 8 năm 2020.

**Điều 3:** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Bộ Tài chính;
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
  - Cục KT văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - V0, V2, XD, QLĐĐ1,2,3;
  - Lưu: VT, QLĐĐ2;
- Đ15bản, QĐ78.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Cao Tường Huy**